

Số: 3892/KH-UBND

Mường Tè, ngày 24 tháng 12 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính huyện Mường Tè năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về chương trình cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 71-KH/HU ngày 02/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2592/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện Mường Tè về cải cách hành chính huyện Mường Tè giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân huyện Mường Tè xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện Mường Tè năm 2025 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn huyện đảm bảo đúng lộ trình quy định tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 71-KH/HU ngày 02/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2592/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND huyện Mường Tè về cải cách hành chính huyện Mường Tè giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín trong thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan

hành chính Nhà nước các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

## **2. Yêu cầu**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 đảm bảo khoa học, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực, xác định kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện. Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU TRONG NĂM 2025**

### **1. Công tác Chỉ đạo điều hành**

Thực hiện tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính huyện Mường Tè năm 2024 đảm bảo theo quy định của Tỉnh. 100% UBND các xã, thị trấn được đánh giá, xếp hạng chỉ số cải cách hành chính.

Tối thiểu 30% số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra tổ chức bộ máy, kỷ luật, kỷ cương trong năm 2025.

Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện, chỉ số hài lòng của người dân trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đổi mới cách thức tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả.

### **2. Cải cách thể chế**

Trên 95% các văn bản quy phạm pháp luật của huyện được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, mang tính khả thi cao.

100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát

để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ TTHC tăng tối thiểu 20% mỗi cấp hành chính so với năm 2024; tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%.

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt hoặc vượt mục tiêu năm 2025 của Chính phủ giao.

Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tối thiểu 70%.

Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến trung bình toàn huyện đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 60%.

100% dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền thực hiện của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được tích hợp, công bố công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính huyện.

100% TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý được rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa bảo đảm cắt, giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC. 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%(tính theo *Bộ Chỉ số Phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công*); tỷ lệ hồ sơ TTHC do các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 98%.

80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Hợp nhất, sáp nhập, giải thể một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp theo sự chỉ đạo của tỉnh về sắp xếp, tổ chức, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; giảm đầu mối, phân đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

Tiếp tục thực hiện tinh giảm biên chế công chức, biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

### **6. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo chỉ đạo của tỉnh, đặc biệt là công tác tổng kiểm kê tài sản công.

Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Tiếp tục đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

### **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại cấp huyện đạt 80%; cấp xã đạt 60%.

100% công tác báo cáo (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

## **III NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính, tập trung tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, tuyên truyền Đề án 06 và các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn, phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.**

**2. Thực hiện tự chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) huyện năm 2024 đảm bảo theo quy định của Sở Nội vụ. Tổ chức đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các xã, thị trấn. Phối hợp điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính.**

Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính;

kiểm tra công tác cải cách hành chính, các nội dung, nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND cấp huyện, cấp xã. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

Tiếp tục nghiên cứu, triển khai, nhân rộng các mô hình, sáng kiến cải cách hành chính có hiệu quả trên địa bàn huyện.

**3. Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.**

Thực hiện hiệu quả kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường vai trò phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và vai trò giám sát của cá nhân, tổ chức trong thi hành pháp luật.

**4. Thực hiện quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, tập trung triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện, Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đề xuất tích hợp để cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.**

Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có. Thực hiện phân cấp các TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp, khả thi nhằm giảm tầng nấc, khâu trung gian, tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

**5. Tiếp tục rà soát, hợp nhất, sáp nhập, giải thể một số cơ quan, đơn vị**

theo sự chỉ đạo của Bộ Chính trị về sắp xếp, tổ chức, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức không đủ biên chế tối thiểu để thành lập tổ chức bộ máy, các tổ chức hoạt động không hiệu quả, có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ cho phù hợp sau khi sắp xếp, kiện toàn để đảm bảo không ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế và tinh giản biên chế. Thực hiện tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ nhằm tinh gọn bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

6. Tiếp tục triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, trình độ đào tạo cho phù hợp. Thực hiện đảm bảo chặt chẽ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm kết luận, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra nội bộ để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân làm chưa tốt. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, đễ trì trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Tiếp tục thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của huyện; gắn việc triển khai thực hiện với

đánh giá của học viên.

7. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

8. Cân đối, bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

9. Tiếp tục sử dụng ứng dụng, dịch vụ nội bộ trong cơ quan nhà nước (Hệ thống quản lý văn bản; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc) để phục vụ xây dựng Chính quyền tử, phát triển Chính quyền số. Tăng cường sử dụng hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến để hội họp giữa huyện với cấp xã, giữa các xã với nhau, đẩy nhanh tốc độ triển khai xử lý thông tin chỉ đạo, điều hành, giảm thiểu việc đi lại cho cán bộ, công chức.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ (*theo Phụ lục kèm theo*), thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, thực hiện đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra.

Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch cải cách hành chính này thành Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị và bố trí kinh trí triển khai thực hiện.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III, năm) theo quy định về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) theo Công văn số 862/UBND-NV ngày 18/05/2022 của UBND huyện về hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ.

2. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND huyện, Sở Nội vụ theo quy định.

**3.** Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị. Đối với một số nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lập dự toán, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của UBND huyện Mường Tè./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu;
- TT. Huyện ủy; } (B/cáo)
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đào Văn Khánh**